TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2018/DS-ST
Ngày 19 - 11 - 2018
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoài Phong

Bà Nguyễn Kim Kết

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 251/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 8 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 427/2018/QĐXXST–DS ngày 08 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Châu M, sinh năm 1950;

Địa chỉ: Ấp C, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Dương Hiếu X (Dương Hiếu S), sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp X, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/8/2018, nguyên đơn ông Châu M trình bày: Vào ngày 20/5/2017 dl anh X vay của ông số tiền 400.000.000 đồng, với lãi suất thỏa thuận, khi vay có làm biên nhận và cam kết 06 tháng sẽ trả tiền gốc cho ông một lần bằng 50.000.000 đồng.

Nhưng từ khi anh X nhận tiền của ông thì anh X không đóng lãi cũng như trả tiền gốc cho ông nên ông có yêu cầu Ủy ban nhân dân xã Q giải quyết thì anh X hứa trả một tháng 01 lần với số tiền là 50.000.000 đồng.

Đến ngày 28/7/2017 anh X trả cho ông 30.000.000 đồng thì ngưng không trả cho ông theo thỏa thuận.

Do anh X không thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh X trả cho ông tiền vốn là 370.000.000 đồng và tiền lãi là 100.000.000 đồng tính từ ngày 20/7/2015 cho đến nay.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông M có thay đổi nội dung yêu cầu, ông M chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh X trả cho ông số tiền vốn vay còn nợ lại là 370.000.000 đồng, ngoài ra ông không yêu cầu gì khác.

Tại Đơn giải trình ngày 07/11/2018, bị đơn anh Dương Hiếu X trình bày: Anh X thừa nhận ngày 20/7/2015 anh có vay nợ của ông Châu M số tiền 400.000.000 đồng, trong quá trình vay anh có đóng lãi cho ông M thời gian bao lâu anh không nhớ nhưng lãi suất anh đóng vượt so với quy định pháp luật, nhưng anh không yêu cầu Tòa án điều chỉnh lãi suất đối với phần anh đã đóng vượt và đối với khoản tiền vay này không còn liên quan đến ông Dương Hiền T; đối với số tiền vay 400.000.000 đồng anh đã có trả cho ông M 30.000.000 đồng sau khi Ủy ban nhân dân xã Q hòa giải. Anh X xác định còn nợ ông M số tiền 370.000.000 đồng và đồng ý trả cho ông M; đối với số tiền lãi 100.000.000 đồng anh yêu cầu ông M không tính vì hiện tại hoàn cảnh kinh tế gia đình anh khó khăn, nếu ông M yêu cầu tiền lãi thì anh yêu cầu Tòa án tính lãi theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Dương Hiếu X có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh X.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông M đối với tiền vốn 370.000.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc ông M có cho anh X vay nợ tổng số tiền là 400.000.000 đồng, có làm giấy nợ và anh X đã trả cho ông M 30.000.000 đồng và được anh X thừa nhận còn nợ ông M 370.000.000 đồng và đồng ý trả số tiền này cho ông M. Vì vậy, yêu cầu của ông M về khoản tiền vốn là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Đối với khoản tiền lãi: Tại phiên tòa ông M không yêu cầu anh X trả; đối với anh X yêu cầu ông M không tính lãi nữa. Hội đồng xét xử xét thấy việc ông M không yêu cầu tính tiền lãi đối với anh X là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, được chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Châu M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; anh Dương Hiếu X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 9.250.000 đồng (370.000.000 đồng x 5% x 50%) (anh X có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế

gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương, được Hội đồng xét xử chấp nhận xét giảm 50%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Châu M. Buộc anh Dương Hiếu X (Dương Hiếu S) trả cho ông Châu M số tiền vốn 370.000.000 đồng (ba trăm bảy mươi triệu đồng).

2. Kể từ ngày ông M có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền được thi hành án nếu như anh X chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì phải chịu thêm phần lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thi hành án.

3. Về án phí:

+ Ông Châu M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho ông M 11.400.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0010310 ngày 17/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

+ Anh Dương Hiếu X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 9.250.000 đồng (chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng); anh X chưa nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Ông M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- THA huyện Đầm Dơi;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Tiêu Hồng Phượng